

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở,
Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 09/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư tập trung xã Thọ Vực được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt ngày 22/10/2020; Quyết định số 8143/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;

Căn cứ Quyết định số 6406/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 41 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;

Căn cứ Quyết định số 6535/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc đấu giá quyền sử dụng đất 41 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;

Căn cứ Quyết định số 7140/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Phương án giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất 41 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1612/TTr-TNMT ngày 11/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực; cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về khu đất

- Vị trí, ranh giới khu đất xác định theo Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư tập trung xã Thọ Vực được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt ngày 22/10/2020.

- Tổng diện tích 30 lô đất: 3.042,2 m².

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

2. Nộp tiền sử dụng đất

- Tổng số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất: 32.972.931.100 đồng - *Chi tiết có danh sách kèm theo.*

Người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá theo quy định tại Điều 10.1, Khoản 10, Điều 1, Quyết định số 6406/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 41 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực.

- Tài khoản nộp tiền trúng đấu giá: Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Triệu Sơn mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

3. Thù lao dịch vụ đấu giá: 75.252.000 đồng (đã bao gồm VAT = 10%, chưa trừ tiền bán hồ sơ).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm:

1. Chi cục thuế khu vực Triệu Sơn - Nông Công (gọi tắt là: Chi cục Thuế): Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cùng các đơn vị liên quan thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. UBND xã Thọ Vực

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân lập hồ sơ xin giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trình UBND huyện xét duyệt, sau khi các hộ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Theo dõi tiến độ nộp tiền sử dụng đất của người trúng đấu giá; phối hợp với Chi cục Thuế, UBND xã Thọ Vực đôn đốc người trúng đấu giá nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Triệu Sơn chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Chi cục Thuế để thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định; phối hợp với UBND xã Thọ Vực tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá và tham mưu cho UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

5. Người trúng đấu giá có tên tại Điều 1, Quyết định: Thực hiện nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước đúng thời gian quy định.

6. Công ty Đấu giá hợp danh Lam Kinh

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Nộp tiền đặt cọc của người trúng đấu giá vào Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Tài nguyên và Môi trường; Chi cục trưởng Chi cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn; Chủ tịch UBND xã Thọ Vực; Giám đốc Công ty đấu giá hợp danh Lam Kinh; người trúng đấu giá có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ (t/hiện);
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Huy Dũng

**DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TRÚNG ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT
TẠI MẶT BẰNG QUY HOẠCH KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG XÃ THỌ VỰC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND huyện Triệu Sơn)

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá trúng đầu giá (đồng)	Tiền đặt cọc đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)
1	Lê Công Hà	038 071 004 908	Thôn Bi Kiều, xã Trung Chính, huyện Nông Cống	Lô A01	100,0	1.250.000.000	180.000.000	1.070.000.000
2	Dương Thị Hiền	038 173 017 269	Thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa	Lô A02	100,0	1.275.000.000	180.000.000	1.095.000.000
3	Vũ Đình Thìn	038 088 012 187	Thôn 5, xã Thọ Phú	Lô A03	100,0	1.215.000.000	180.000.000	1.035.000.000
4	Đoàn Văn Xuyên	037 069 000 925	Thôn Phù Sa, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Lô A04	100,0	1.169.000.000	180.000.000	989.000.000
5	Đoàn Văn Thế	171 609 002	Phố Neo, xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân	Lô A05	100,0	901.000.000	180.000.000	721.000.000
6	Nguyễn Thị Dung	038 190 013 068	Thôn 2, xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa	Lô A06	100,0	1.110.090.000	180.000.000	930.090.000
7	Trần Văn Tùng	038 088 020 883	Thôn 3, Thọ Vực	Lô A07	100,0	965.638.000	180.000.000	785.638.000
8	Nguyễn Thị Hồng	038 184 004 620	Thôn Đồng Xá 2, xã Đồng Tiến	Lô A08	100,0	986.500.000	180.000.000	806.500.000
9	Nguyễn Thị Hồng	038 184 004 620	Thôn Đồng Xá 2, xã Đồng Tiến	Lô A09	100,0	993.000.000	180.000.000	813.000.000
10	Lê Xuân Kỳ	038 071 037 190	Thôn 3, xã Thọ Vực	Lô A10	100,0	936.000.000	180.000.000	756.000.000
11	Lê Xuân Kỳ	038 071 037 190	Thôn 3, xã Thọ Vực	Lô A12	100,0	1.039.900.000	180.000.000	859.900.000
12	Lê Công Hà	038 071 004 908	Thôn Bi Kiều, xã Trung Chính, huyện Nông Cống,	Lô A13	100,0	1.110.000.000	180.000.000	930.000.000
13	Ngô Trọng Thanh	038 081 014 381	SN 100 phố Lê Lợi, thị trấn Triệu Sơn	Lô A14	98,0	1.325.000.000	211.680.000	1.113.320.000
14	Lê Thị Hương	038 180 008 193	SN 219 phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn	Lô B01	98,0	1.368.000.000	211.680.000	1.156.320.000
15	Trần Thị Hải	171 817 511	Thôn 4, xã Thọ Vực	Lô B02	100,0	1.168.899.000	180.000.000	988.899.000
16	Trần Văn Tùng	038 088 020 883	Thôn 3, xã Thọ Vực	Lô B03	100,0	1.123.688.100	180.000.000	943.688.100
17	Lê Thị Hương	038 180 008 193	SN 219 phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn	Lô B04	100,0	986.000.000	180.000.000	806.000.000
18	Chu Thế Nghiệm	038 059 017 317	Thôn 6, xã Thọ Phú	Lô B05	100,0	1.201.000.000	180.000.000	1.021.000.000
19	Lê Thị Thanh	038 185 010 955	SN 567 Hàm Nghi, Đông Hương, TP Thanh Hóa	Lô B06	100,0	952.200.000	180.000.000	772.200.000
20	Lê Xuân Kỳ	038 071 037 190	Thôn 3, xã Thọ Vực	Lô B07	100,0	941.000.000	180.000.000	761.000.000

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá trúng đấu giá (đồng)	Tiền đặt cọc đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)
21	Nguyễn Đức Hạnh	172 283 083	Thôn Cẩm Vân, xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa	Lô B12	100,0	971.100.000	180.000.000	791.100.000
22	Lê Bá Tuấn	173 066 470	Thôn 2, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa	Lô B14	100,0	978.666.000	180.000.000	798.666.000
23	Lê Văn Tường	038 074 010 325	Tổ dân phố Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn	Lô B16	100,0	941.000.000	180.000.000	761.000.000
24	Hoàng Sỹ Hưng	038 089 020 436	Thôn 2, Thọ Phú	Lô B17	100,0	933.300.000	180.000.000	753.300.000
25	Hoàng Sỹ Hưng	038 089 020 436	Thôn 2, Thọ Phú	Lô B18	100,0	952.200.000	180.000.000	772.200.000
26	Nguyễn Văn Hoàng	038 085 021 492	P506 A2 CC Lô C5, P. Đông Vệ, TP Thanh Hóa	Lô B19	100,0	943.000.000	180.000.000	763.000.000
27	Chu Thế Nghiệm	038 059 017 317	Thôn 6, xã Thọ Phú	Lô B20	100,0	957.750.000	180.000.000	777.750.000
28	Nguyễn Hữu Chung	038 073 010 326	Thôn 4, xã Thọ Vực	Lô B25	100,0	1.147.000.000	180.000.000	967.000.000
29	Nguyễn Hữu Chung	038 073 010 326	Thôn 4, xã Thọ Vực	Lô B26	100,0	1.212.000.000	180.000.000	1.032.000.000
30	Lê Công Hà	038 071 004 908	Thôn Bi Kiều, xã Trung Chính, huyện Nông Cống,	Lô B27	146,2	1.920.000.000	315.792.000	1.604.208.000
Tổng cộng					3.042,2	32.972.931.100	5.599.152.000	27.373.779.100